

Sá Tổng, ngày 4 tháng 09 năm 2025

CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09

Năm: 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường mầm non số 1 Sá Tổng

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (cổng thông tin điện tử):

- Bàn Phi 2, Xã Sá Tổng, Phường Muờng Lay, tỉnh Điện Biên.
- Số điện thoại:
- Trang thông tin điện tử: mnsol1satong.muongcha.edu.vn

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1. Tầm nhìn

Năm 2025 Trường mầm non số 1 Sá Tổng tiếp tục duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt kiểm định chất lượng mức độ 2, là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả có đủ CSVC và trang thiết bị tối thiểu. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy, tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương, giúp trẻ phát triển toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có những kỹ năng cơ bản phục vụ cuộc sống.

4.2. Sứ mệnh

- Xây dựng một đơn vị có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

- Tạo được môi trường học tập thân thiện, có phòng học thoáng mát, rộng rãi, có nhiều đồ dùng, đồ chơi để mỗi học sinh đều có cơ hội trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy, phát triển tính tích cực chủ động, sáng tạo, phát triển hết tài năng của mình.

4.3. Giá trị cốt lõi

- Tính đoàn kết, tinh thần trách nhiệm



- Lòng nhân ái, tính trung thực
- Sự hợp tác, mãi phấn đấu, hướng đến tương lai
- Tính sáng tạo, khát vọng vươn lên
- Lòng tự trọng, vững lòng tin, tình thương và trách nhiệm.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường Mầm non số 1 Sá Tổng được thành lập theo Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của UBND huyện Mường Chà về việc thành lập trường mầm non số 1 Sá Tổng và trường mầm non số 2 Sá Tổng, trường đóng tại Bản Phi 2, xã Sá Tổng, huyện Mường Chà, Tỉnh Điện Biên.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

- Bà: Lò Thị Liên Dương - Chức vụ: Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng
- Số căn cước: 011189001209

7. Tổ chức bộ máy:

A. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục: 2855/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của UBND huyện Mường Chà về việc thành lập trường mầm non số 1 Sá Tổng và trường mầm non số 2 Sá Tổng.

B. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường (*có file kèm theo*).

C. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục

- Số 38/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 Quyết định về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý : Lò Thị Liên Dương từ ngày 20/3/2025(tính theo thời điểm bổ nhiệm QĐ cũ)

- Số 39/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 Quyết định về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý : Sìn Thị Kiều Nga từ ngày 15/8/2025.

- Số 40/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 Quyết định về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý: Mào Thị Mỹ Phượng từ ngày 15/08/2021(tính theo thời điểm bổ nhiệm của QĐ cũ)

D. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục của các đơn vị trực thuộc, thành viên; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục.

Đ. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị trực thuộc, thành viên (nếu có): không

E. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có)

1. Bà: Lò Thị Liên Dương - Hiệu trưởng

Số điện thoại: 0969.599.768

Gmail: duongltl.mnso1satong.muongcha@dienbien.edu.vn

Đơn vị công tác: Trường MN số 1 Sá Tổng

2. Bà: Sìn Thị Kiều Nga - Phó hiệu trưởng

Số điện thoại: 0393.412.793

Gmail: ngastk.mnso1satong.muongcha@dienbien.edu.vn

Đơn vị công tác: Trường MN số 1 Sá Tổng

3. Bà: Mào Thị Mỹ Phượng - Phó hiệu trưởng

Số điện thoại: 0396.088.186

Gmail: phuongmtm.mnso1satong.muongcha@dienbien.edu.vn

Đơn vị công tác: Trường MN số 1 Sá Tổng

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục, quy chế dân chủ của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường, quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính, chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL; Kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có)

II. ĐỘI NGŮ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo				Hạng chức danh nghề nghiệp		
			ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	36	26	4	0	6	2	26	1
1	Nhà trẻ	10	9	1	0	0	0	10	0
2	Mẫu giáo	16	13	3	0	0	2	14	0
3	Văn phòng	6	1	0	0	4	0	0	0

ĐANG LẬP
HỌ TÊN
SỐ QUÂN
ĐANG LẬP

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

stt	Nội dung	Chuẩn nghề nghiệp				Tỷ lệ %			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	CB
1	CBQL	3	0	0	0	100	0	0	0
2	Giáo viên	11	15	0	0	42,3	57,7	0	0

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

Hằng năm nhà trường tham gia học tập đầy đủ các lớp bồi dưỡng thường xuyên và có quyết định công nhận hoàn thành BDTX, cụ thể: CBQL: 3/3 đạt 100%, giáo viên: 26/26 đạt; 100%.

4. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm các nội dung sau đây:

a) Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;

b) Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục;

c) Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Điểm trường trung tâm có diện tích: 2.656. m²

Diện tích các điểm trường: 2.954,6 m²

Diện tích bình quân tối thiểu cho 1 trẻ: 1,5m² đảm bảo theo quy định.

b) Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Tổng số lớp học: 16 lớp (kiên cố: 8, bán kiên cố: 8)

Các khối phòng hành chính quản trị được xây dựng kiên cố và bán kiên cố, cụ thể: phòng BGH: 3, phòng y tế: 1, phòng kế toán: 1, hội đồng trường: 1, phòng bảo vệ: 1, phòng nghệ đa chức năng 1 kiên cố.

c) Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Hằng năm nhà trường tiến hành rà soát các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và tiến

hành đăng ký nhu cầu hiết bị, đồ dùng, đồ chơi còn thiếu.

d) Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

Mỗi 1 điểm trường và các điểm bản đều có 5 loại đồ dùng đồ chơi ngoài trời và một số đồ chơi ngoài trời tự tạo của giáo viên hằng năm được bổ sung

IV.KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Hằng năm nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá và thu thập minh chứng, nhà trường có kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng minh chứng cụ thể.

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

Năm học 2019-2020 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

Năm học 2024-2025 trường thẩm định lại và được công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

a) Tổng số trẻ em: 374; tổng số nhóm, lớp: 16 lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép): 23,5 trẻ/nhóm/lớp.

b) Số trẻ em học nhóm, lớp ghép (nếu có)

Mẫu giáo: 259 trẻ (dân số độ tuổi: 259 trẻ, trẻ học nhỡ: 8 trẻ)

Trẻ nhà trẻ: 115 trẻ

C)Số trẻ em học 02 buổi/ngày: 374 trẻ

D)Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú: 374 trẻ

đ) Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ: 374 trẻ.

e) Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi: Nhà trường duy trì và đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi

g) Số trẻ em khuyết tật

Mẫu giáo có 01 trẻ em khuyết tật đang tham gia học tập tại lớp học

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính của trường mầm non số 1 Sá Tổng trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Nơi nhận:

- Trang Website của trường
- Lưu nhà trường

HIỆU TRƯỞNG



Lò Thị Liên Dương